

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỐC OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày 18 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Viên

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thẩm tra viên chính.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai tham gia phiên tòa:

Ông Đàm Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2024/TL-HSST ngày 05 tháng 3 năm 2024; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2024 đối với:

Bị cáo **Lò Chính T**, sinh năm 1993; nơi cư trú: bản P 3, xã P, huyện S, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Con ông: Lò Văn M, sinh năm 1960; Con bà: Lò Thị T, sinh năm 1960; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Lò Thị T, sinh năm 1994; Con: có 3 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: - Ngày 28/12/2012, TAND huyện S, tỉnh L xử phạt 9 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 28/9/2013 và đã nộp án phí ngày 01/3/2013; Ngày 09/05/2013, Công an phường Quyết Thắng, thị xã L phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp tiền phạt ngày 24/6/2013; Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 12/12/2023. Hiện đang bị Tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quốc Oai; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Lò Chính T: Ông **Nguyễn Tất Doanh** (0904406865) - Trợ giúp viên pháp lý - Thuộc trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, thành phố Hà Nội (chi nhánh số 9). (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Chính T sinh ra và lớn lên tại địa phương có rừng núi nơi có nhiều loại động thực vật sinh sống tại đây. Quá trình sinh sống ở xã P, khoảng năm 2014, Lò Chính T bắt được 02 cá thể rắn trong đó có 01 cá thể rắn Hổ mang chúa và 01 cá thể rắn hổ mang thường tại khu vực chuồng gà của gia đình. Sau khi bắt được 02 cá thể rắn này T mổ bụng rồi cho vào bình và đổ rượu để ngâm rồi cất giữ tại góc nhà và không cho ai trong gia đình biết. Đến ngày 08/12/2023, T đăng tải hình ảnh bình rượu rắn trên trang Facebook của mình là “Lò Chính T” để bán. Đến ngày 10/12/2023 có tài khoản Facebook “Quốc Huy” nhắn tin và trao đổi giao dịch mua bán bình rượu rắn nêu trên với T. Quá trình nhắn tin trao đổi, T và “Quốc Huy” thống nhất giá bán bình rượu rắn là 5.000.000 đồng và trả thêm cho T tiền công mang xuống Hà Nội là 3.000.000 đồng. Sau đó “Quốc Huy” hẹn T mang bình rượu rắn đến thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội để giao dịch mua bán thì T đồng ý. Sau khi thỏa thuận xong, T gỡ bỏ bài đăng trên mạng facebook. Đến khoảng 20 giờ ngày 11/12/2023, T bắt xe khách từ nhà T tại bản P 3, xã P, huyện S, tỉnh L đi xuống Hà Nội, khi đi T mang theo 02 cá thể rắn đã chết (*trong đó có 1 cá thể rắn hổ mang chúa và một cá thể rắn hổ mang thường*) được ngâm trong bình rượu thủy tinh thể tích 10 lít và để trong hộp giấy cát tông và bên ngoài bọc bằng bao tải màu cam. Đến khoảng 7 giờ sáng ngày 12/12/2023, T đến địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc rồi tiếp tục bắt taxi đi đến huyện Quốc Oai. Đến khoảng hơn 9 giờ ngày 12/12/2023, T đến thị trấn Quốc Oai rồi xuống xe và mang theo bình rượu rắn ngồi tại thôn 1 xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai để đợi giao dịch mua bán 02 con rắn nêu trên. Khi T đang đợi “Quốc Huy” thì bị tổ công tác Công an huyện Quốc Oai đến kiểm tra hành chính. Biết bản thân biết mình đã vi phạm nên T tự nguyện giao nộp và khai nhận việc T có mang theo bình rượu ngâm 02 cá thể rắn hổ mang để mang đi bán cho khách. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, tạm giữ và niêm phong đối với bình rượu rắn và đưa T cùng tang vật về trụ sở công an huyện Quốc Oai để giải quyết theo quy định.

Kết luận giám định hình thái động vật số 2151/STTNSV ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật của Viện Hàn Lâm Khoa Học và Công Nghệ Việt Nam, kết luận:

Xác định tên loài động vật: 01 (một) cá thể động vật đã chết là loài Rắn hổ chúa có tên khoa học là *Ophiophagus hannah*, thuộc lớp Bò sát (Reptilia); 01 (một) cá thể động vật đã chết là loài Rắn hổ mang Trung Quốc có tên khoa học là *Naja atra*, thuộc lớp Bò sát (Reptilia).

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật: Loài Rắn hổ chúa có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ; Loài Rắn hổ chúa cũng có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính phủ; Loài Rắn hổ mang Trung Quốc có tên trong Nhóm IIB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Xử lý vật chứng: Ngày 12/12/2023 tại Bảo tàng thiên nhiên

Việt Nam, Công an huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội đã bàn giao “02 cá thể rắn hổ mang đã chết để trong dung dịch màu vàng, trong một bình thủy tinh hình trụ, nắp màu tím, có vòi rót. Được niêm phong dán kín, trên giấy niêm phong có chữ ký của Lò Chính T, cán bộ Công an huyện Quốc Oai Phùng Văn Thái, giám định viên Phạm Thế Cường và hình dấu tròn đỏ của Viên sinh thái và Tài nguyên sinh vật”.

- 01 bao tải màu cam; 01 hộp bìa cát tông; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, mặt sau điện thoại đã bị nứt vỡ, bên trong điện thoại có lắp một sim nhà mạng Viettel; 01 ví da màu đen và số tiền 238.000 đồng tiếp tục chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự để giải quyết trong giai đoạn xét xử.

Cáo trạng số 09/CT-VKSQO ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai, truy tố bị cáo Lò Chính T về tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"* quy định tại a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lò Chính T về tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"* quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Hình phạt: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 244; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo tù 18 -24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 36 đến 48 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện S, tỉnh L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử: Tiếp tục bàn giao 02 cá thể rắn hổ mang đã chết được ngâm trong bình thủy tinh cho Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam tiến hành bảo quản theo quy định. Tịch thu và tiêu hủy 01 bao tải màu cam; 01 hộp bìa cát tông; Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, mặt sau điện thoại đã bị nứt vỡ, bên trong có lắp một sim nhà mạng Viettel bị cáo dùng liên lạc bán 02 cá thể rắn hổ mang; Trả lại cho bị cáo 01 ví da màu đen và số tiền 238.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội.

Án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai truy tố là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân bị cáo đã xóa án tích trên 10 năm. Hơn nữa, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn (dân tộc Thái), là thâm nhân gia đình liệt sĩ, gia đình có hoàn cảnh gia đình khó khăn hiện đang nuôi 3 con nhỏ, nhận T pháp luật hạn chế. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về thái độ của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa luôn thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo T nhất trí lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận, bào chữa gì. Nội dung lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo đã nhận T được hành vi phạm tội của mình, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp vật chứng, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ ngày 12 tháng 12 năm 2023 tại thôn 1, xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội, bị cáo T mang theo 02 cá thể rắn đã chết, trong đó có 1 cá thể Rắn hổ chúa có tên khoa học là *Ophiophagus hannah*, thuộc lớp Bò sát (*Reptilia*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ) và 01 cá thể Rắn hổ mang Trung Quốc có tên khoa học là *Naja atra*, thuộc lớp Bò sát (*Reptilia*) có tên trong Nhóm IIB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính phủ), hai cá thể rắn được ngâm trong bình rượu thủy tinh thể tích 10 lít để chờ bán cho đối tượng có tài khoản Facebook “Quốc Huy” với giá 8.000.000 đồng thì tổ công tác Công an huyện Quốc Oai phát hiện bắt giữ lập biên bản theo quy định.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật của Viện Hàn Lâm Khoa Học và Công Nghệ Việt Nam, Kết luận giám định hình thái động vật số 2151/STTNSV.

Về nhân thân: Ngày 28/12/2012, TAND huyện S, tỉnh L xử phạt 9 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 28/9/2013 và đã nộp án phí ngày 01/3/2013; Ngày 09/05/2013, Công an phường Quyết Thắng, thị xã L₄ phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi

“Đánh bạc”, đã nộp tiền phạt ngày 24/6/2013. Kể từ khi được xoá án tích, luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, không có hành vi vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo là người lao động tự do, sinh sống tại địa phương có rừng núi nơi có nhiều loại động thực vật sinh sống, khi bắt được 02 cá thể rắn vào khoản năm 2014 bị cáo mổ bụng rồi cho vào bình và đổ rượu để ngâm rồi cất giữ tại nhà, khi mang bán biết rõ là 02 cá thể rắn nhưng không hiểu biết về tình trạng bảo tồn của loài rắn này, dẫn đến vi phạm pháp luật hình sự, tính chất tội phạm đơn giản, bị cáo là người dân tộc Thái, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi môi trường xã hội cũng có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, là thân nhân gia đình liệt sĩ, hiện nay bị cáo đang nuôi 3 con nhỏ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn là tình tiết được quy định điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về bảo vệ động vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm; hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân dẫn đến sự tuyệt chủng của các loài động vật hoang dã, gây ảnh hưởng không nhỏ đến hệ cân bằng sinh thái, đến môi trường sống.

Xét bị cáo thu nhập ổn định; gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và đúng quy định pháp luật.

Đối với đối tượng nam giới sử dụng Facebook “Quốc Huy” là người đã hỏi mua bình rượu rắn hổ mang chúa của Lò Chính T, do T chưa gặp người này lần này nên T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể là gì, ở đâu và đặc điểm nhận dạng của người này như thế nào, mà chỉ nhắn tin trao đổi qua ứng dụng Messenger (Facebook), kết quả kiểm tra Facebook “Quốc Huy” không phát hiện thấy thông tin, hình ảnh, số điện thoại của “Quốc Huy”. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Quốc Oai đã tiến hành xác minh tại Công an thị trấn Quốc Oai và Công an xã Thạch Thán nhưng không xác định được con người cụ thể là ai. Ngoài ra không còn tài liệu nào khác do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét xử lý.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Tiếp tục bàn giao 02 cá thể rắn hổ mang đã chết được ngâm trong bình thủy tinh cho Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam

tiền hành bảo quản theo quy định. Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải màu cam; 01 hộp bìa cát tông; Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, mặt sau điện thoại đã bị nứt vỡ, bên trong điện thoại có lắp một sim nhà mạng Viettel bị cáo dùng liên lạc bán 02 cá thể rắn hổ mang; Trả lại cho bị cáo 01 ví da màu đen và số tiền 238.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án là phù hợp với quy định của pháp luật.

Luận cứ bào chữa của các Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo phù hợp các quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

[6] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về Điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và về xử lý vật chứng phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo **Lò Chính T 20** (hai mươi) tháng tù, cho hưởng án treo về tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"*. Thời hạn thử thách là **40** (bốn mươi) tháng tính từ ngày 18 tháng 3 năm 2024.

Trả tự do cho bị cáo Lò Chính T tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác;

Giao bị cáo Lò Chính T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện S, tỉnh L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tiếp tục giao Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam “02 cá thể rắn hổ mang đã chết để trong dung dịch màu vàng, trong một bình thủy tinh hình trụ, nắp màu tím, có vòi rót. Được niêm phong dán kín, trên giấy niêm phong có chữ ký của Lò Chính T, cán bộ Công an huyện Quốc Oai Phùng Văn Thái, giám định viên Phạm Thế Cường và hình dấu tròn đỏ của Viên sinh thái và Tài nguyên sinh vật” theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12 tháng 12 năm 2023.

- Tịch thu và tiêu huỷ: 01 bao tải màu cam cũ, đã qua sử dụng; 01 hộp bìa cát tông cũ, đã qua sử dụng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng đã cũ, đã qua sử dụng, mặt sau điện thoại đã bị nứt vỡ nhiều thứ, bên trong điện thoại có 01 sim điện thoại Viettel, do điện thoại trong tình trạng không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei; trả lại cho bị cáo Lò Chính T 01 ví da màu đen đã cũ, đã qua sử dụng, bên trong không có gì, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 32/2024/THA ngày 15 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

- Cho thi hành trả lại cho bị cáo Lò Chính T số tiền 238.000 (hai trăm ba tám nghìn) đồng theo Ủy nhiệm chi ngày 15 tháng 3 năm 2024 vào tài khoản số 3949.0.9052955.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 18 tháng 3 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai;
- Công an huyện Quốc Oai;
- Chi cục THA dân sự huyện Quốc Oai;
- UBND xã P, huyện S, tỉnh L.
- Lưu hồ sơ vụ án Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Ngọc Long